6/11

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUYẾT THẮNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 770 /TB-UBND	*Quyết Thắng, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Niêm yết công khai kết quả xét duyệt mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật phường Quyết Thắng

Căn cứ Luật số 51/2010/QH12 Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính Phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động thương binh xã hội Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BYT ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 1 năm 2019 của Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

Căn cứ biên bản họp chiều ngày 06/11/2026 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật phường Quyết Thắng.

UBND phường Quyết Thắng tổ chức niêm yết công khai kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tại trụ sở UBND phường và nhà văn hóa Tổ dân phố: 01 trường hợp sau:

(có danh sách kèm theo)

Thời gian niêm yết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày ***06/11/2026 đến hết ngày 12/11/2026***.

Trong thời gian niêm yết, đề nghị nhân dân theo dõi, nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị gửi bằng văn bản về UBND phường để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Hội đồng XĐMĐKT phường;
- Địa điểm niêm yết;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUYẾT THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật

(Kèm theo Thông báo số 770 /TB-UBND ngày 06 /11/2026 của UBND phường Quyết Thắng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Địa chỉ thường trú	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	Ghi chú
1	Trần Văn Vy	16/6/1969	Nam	Tổ dân phố 14	Khác	Nhẹ	

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG QUYẾT THẮNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73 /BB-UBND	*Quyết Thắng, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc niêm yết công khai kết quả xét duyệt mức độ khuyết tật

*** Thời gian:** 16 giờ 30 phút, ngày 13/11/2026.

*** Địa điểm**: Trụ sở UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.

*** Thành phần:**

1. Ông Nguyễn Tấn Sơn - Phó Chủ tịch UBND phường (Chủ trì);
2. Bà Bùi Thị Lý - Chuyên viên phòng VHXH - Thư ký;
3. Các thành viên Hội đồng xác định mức độ khuyết tật phường.

I. Nội dung

Căn cứ biên bản họp chiều ngày 06/11/2026 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật phường Quyết Thắng.

UBND phường Quyết Thắng tổ chức niêm yết công khai kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tại trụ sở UBND phường và nhà văn hóa Tổ dân phố: 14 đối với 01 trường hợp sau:

(có danh sách kèm theo)

Thời gian niêm yết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày ***06/11/2026 đến hết ngày 12/11/2026.***

II. Kết luận

Trong thời gian niêm yết công khai nói trên, không có tổ chức, cá nhân nào có ý kiến phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu kiện về kết quả xét duyệt mức độ khuyết tật của các trường hợp trên đến UBND phường Quyết Thắng. Các thành viên cuộc họp nhất trí với kết quả xét duyệt của các trường hợp trên (*Có danh sách kèm theo)*.

UBND phường Quyết Thắng lập biên bản kết thúc công khai và cấp giấy Xác nhận khuyết tật cho các trường hợp trên theo quy định.

Biên bản kết thúc vào hồi 8 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ	**KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH**
Bùi Thị Lý	**Nguyễn Tấn Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUYẾT THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT THÚC CÔNG KHAI
Kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật

(Kèm theo Biên bản kết thúc niêm yết công khai số 73 /BB-UBND ngày 13 / 11/2026 của UBND phường Quyết Thắng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Địa chỉ thường trú	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	Ghi chú
1	Trần Văn Vy	16/6/1969	Nam	Tổ dân phố 14	Khác	Nhẹ	

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên

Sau khi tìm hiểu quy định về xác định mức độ khuyết tật, tôi đề nghị:

☑ Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật

☐ Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật

☐ Cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật

☐ Cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật

(Trường hợp cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật thì không phải kê khai thông tin tại Mục III dưới đây).

Cụ thể:

I. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật

- Họ và tên: **TRẦN VĂN VY**
- Sinh ngày: 16/06/1969. Giới tính : Nam
- Số CMND hoặc căn cước công dân: 019069012160. Cấp ngày: 11/08/2021
- Nơi ở hiện nay: TDP 14, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên

II. Thông tin người đại diện hợp pháp (nếu có)

- Họ và tên: ..... Sinh ngày .....
- Mối quan hệ với người được xác định khuyết tật..... ....
- Số CMND hoặc căn cước công dân: ..... . cấp ngày .....
- Nơi ở hiện nay: .....
- Số điện thoại: ....0962..730..170.....

III. Thông tin về tình trạng khuyết tật

1. Thông tin về dạng khuyết tật (Đánh dấu x vào ô tương ứng)

STT	Các dạng khuyết tật	Có	Không
1	**Khuyết tật vận động**		√
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân		
1.2	Thiếu tay hoặc không cử động được tay		
1.3	Thiếu chân hoặc không cử động được chân		

1.4	Yếu, liệt, teo cơ hoặc hạn chế vận động tay, chân, lưng, cổ		
1.5	Cong, vẹo, chân tay, lưng, cổ; gù cột sống lưng hoặc dị dạng, biến dạng khác trên cơ thể ở đầu, cổ, lưng, tay, chân		
1.6	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng vận động		
2	**Khuyết tật nghe, nói**		√
2.1	Không phát ra âm thanh, lời nói		
2.2	Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu		
2.3	Không nghe được		
2.4	Khiếm khuyết hoặc dị dạng cơ quan phát âm ảnh hưởng đến việc phát âm		
2.5	Khiếm khuyết hoặc dị dạng vành tai hoặc ống tai ngoài ảnh hưởng đến nghe		
2.6	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nghe, nói		
3	**Khuyết tật nhìn**		√
3.1	Mù một hoặc hai mắt		
3.2	Thiếu một hoặc hai mắt		
3.3	Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật		
3.4	Khó khăn khi phân biệt màu sắc hoặc không phân biệt được các màu sắc		
3.5	Rung, giật nhãn thị, đục nhân mắt hoặc sẹo loét giác mạc		
3.6	Bị dị tật, biến dạng ở vùng mắt		
3.7	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nhìn		
4	**Khuyết tật thần kinh, tâm thần**		√
4.1	Thường ngồi một mình, chơi một mình, không bao giờ nói chuyện hoặc quan tâm tới bất kỳ ai		
4.2	Có những hành vi bất thường như kích động, cáu giận hoặc sợ hãi vô cớ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của bản thân và người khác		
4.3	Bất ngờ dừng mọi hoạt động, mắt mở trừng trừng không chớp, co giật chân tay, môi, mặt hoặc bất thình lình ngã xuống, co giật, sùi bọt mép, gọi hỏi không biết		
4.4	Bị mất trí nhớ, bỏ nhà đi lang thang		
4.5	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về suy giảm thần kinh, tâm thần		

5	**Khuyết tật trí tuệ**		✓
5.1	Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh so với người cùng lứa tuổi		
5.2	Chậm chạp, ngờ nghệch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn		
5.3	Khó khăn trong việc đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác so với người cùng tuổi do chậm phát triển trí tuệ		
5.4	Có kết luận cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về chậm phát triển trí tuệ		
6	**Khuyết tật khác**	✓	
6.1	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		✓
6.2	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về bệnh hô hấp hoặc do bệnh tim mạch hoặc do rối loạn đại, tiểu tiện mặc dù đã được điều trị liên tục trên 3 tháng, làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp	✓	
6.3	Có kết luận của cơ *Sở Y tế* cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm		✓

2. Thông tin về mức độ khuyết tật (Trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi không phải kê khai)

Mức độ thực hiện / Các hoạt động	Thực hiện được	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp	Không thực hiện được	Không xác định được
1. Đi lại	√			
2. Ăn, uống	√			
3. Tiểu tiện, đại tiện	√			
4. Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa...	√			
5. Mặc, cởi quần áo, giầy dép	√			
6. Nghe và hiểu người khác nói gì	√			
7. Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói	√			

8. Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm phù hợp với độ tuổi; lao động, sản xuất tạo thu nhập		✓		
9. Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi	✓			
10. Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác		✓		

....., ngày 27 tháng 10 năm 2016

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Quy

Trần Văn Quy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---------- o0o ----------

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi :
- Phòng văn hóa xã hội xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Tên tôi là: Trần Văn Vy. Sinh ngày 16/06/1969.

Căn cước công dân số: 019069012160, do Cục cảnh sát quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 11/08/2021.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Mây, xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi tạm trú: TDP 14, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.

Tôi xin đề nghị phòng văn hóa xã hội xã Vạn Phú; UBND xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên xác nhận cho tôi chưa nhận chế độ trợ cấp người khuyết tật tại nơi thường trú là xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên để tôi đề nghị UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên (nơi tạm trú) xác định mức độ khuyết tật cho tôi.

Tôi xin cam đoan những lời trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 10 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA NƠI THƯỜNG TRÚ

T². Xóm

Tạ Ngọc Chanh

Người làm đơn

Vy

Trần Văn Vy

UBND xã Vạn Phú xác nhận nội dung đơn của ông Trần Văn Vy là đúng!

U.B.N.D XÃ VẠN PHÚ T. THÁI NGUYÊN

PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Đình Tịnh

NGƯ

UBND Phường Quyết Thắng

Họ và tên	CMND/CCCD	Ngày sinh	
trần văn vy	019069012160	16/6/1969	Tra cứu

Thông tin cá nhân

Họ và tên: **TRẦN VĂN VY** | Số định danh: **019069012160** | Số CMND: **090815626** | Ngày sinh: **16/06/1969** | Dân tộc: **Kinh**

Tình trạng hôn nhân: **Đang có vợ/chồng** | Giới tính: **Giới tính Nam** | Quốc tịch: **Việt Nam** | Tôn giáo: **Không** | Nhóm máu: **Chưa có thông tin**

Nơi ở hiện tại: **tổ dân phố Nông Lâm, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam** TDP12.

Địa chỉ thường trú: **XÓM MÂY, Xã Vạn Phú, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam**

Nơi đăng ký khai sinh: **, Xã Vạn Phú, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam**

Quê quán: **, Xã Vạn Phú, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam**

Thông tin gia đình

Quan Hệ	Họ và tên	Số định danh	Số CMND/CCCD	Quốc tịch
Cha	TRẦN VĂN CHÚ			Việt Nam
Mẹ	LÊ THỊ BẤY		090394569	Việt Nam
Vợ hoặc chồng	NGÔ THỊ HẢO		091895438	Việt Nam
Người đại diện				

Thông tin hộ khẩu (chủ hộ)

Số sổ hộ khẩu	Quan Hệ	Họ và tên	Số định danh	Số CMND/CCCD
05845-004385	Chủ hộ	TRẦN VĂN VY		090815626

BỘ QUỐC PHÒNG
BỆNH VIỆN TWQĐ 108
Khoa A6 (Huyết học lâm sàng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số BA: **BH-2060**

Mã BN: **16182951**
Số HS: **17031136**

GIẤY RA VIỆN

Họ và tên: **TRẦN VĂN VY** Năm sinh: 1969

Cấp bậc: Giới tính: Nam [X] Nữ [ ]

Chức vụ:

Đơn vị:

Quê quán: **Xã Văn Yên, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên**

Đối tượng: BHYT khác

Số thẻ BHYT: **GD419070270293119728**

BHYT: giá trị từ 01/06/2016 Đến: 31/05/2017

Ngày vào viện: 16/01/2017

Ngày ra viện: 23/01/2017

Chẩn đoán:

Ung thư thực quản cT2N1M0

Bệnh kèm theo:

Không

Phương pháp điều trị:

Điều trị hóa chất chu kỳ 3 phác đồ DCF
Truyền dịch
Bổ gan
Chống nôn

Tình trạng bệnh nhân lúc ra viện:

Lâm sằng ổn định
Không sốt, không nôn
Bụng mềm, gan lách không to
Huyết động ổn đinh

Ý kiến đề nghị:

Ra viện
Vào điều trị tiếp theo hẹn

Nhận xét của bệnh viện về tinh thần, kỷ luật của bệnh nhân trong khi nằm viện:

Tốt

Ngày 25 tháng 01 năm 2017

BAN GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG QUÂN ĐỘI 108 * BỘ QUỐC PHÒNG *

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá PGS.TSKH Nguyễn Thế Hoàng

CHỦ NHIỆM KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại tá

PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phương

Chú ý: *Ghi vào sổ sức khỏe của quân nhân: Kết quả điều trị Nhận xét về sức khỏe. Ý kiến đề nghị của bệnh viện.*

BỘ QUỐC PHÒNG
BỆNH VIỆN TWQĐ 108
Khoa Chống đau và chăm sóc giảm nhẹ (A6-A)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số bệnh nhân: **26880950**
Số hồ sơ: **28552101 - 1.000K**

GIẤY RA VIỆN

Họ và tên: **TRẦN VĂN VY**
Ngày sinh: 16/06/1969 Tuổi: 57 Giới tính: Nam
Dân tộc: Kinh Nghề nghiệp: Các đơn vị khác chưa được phân vào đâu
Quốc tịch: Việt Nam
Số CCCD/Hộ chiếu: **019069012160** Ngày cấp: 11/08/2021
Mã số BHXH/Thẻ BHYT số:

TA	**4**	**01**	**1920810994**	**19001**

Địa chỉ: Xã Đại Từ, Thái Nguyên
Thời điểm vào viện: 10:04 ngày 19/10/2026
Thời điểm ra viện: 17:00 ngày 23/10/2026

Chẩn đoán:
Ung thư xoang lê phải cT1N1M0 [C12]

Phương pháp điều trị:
Hội chẩn thống nhất điều trị

Tình trạng bệnh nhân lúc ra viện:
- Tỉnh, tiếp xúc tốt, ECOG 0 điểm
- Huyết động ổn định
- HẠch cổ P cứng chắc, không di động, KT 2cm, không sưng nóng đỏ đau
- Không nói khàn, không nuốt nghẹn

Ghi chú:
Ra viện
Tái khám phòng khám 127

Số điện thoại liên hệ khi cần thiết: 069.572.312

Ngày 23 tháng 10 năm 2026

Đại diện đơn vị
TUQ. GIÁM ĐỐC
CHỦ NHIỆM KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Được ký bởi
La Văn Trường

Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, ghi rõ họ tên)

Được ký bởi
Nguyễn Thu Huyền

Mẫu số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)

HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH MĐKT
PHƯỜNG QUYẾT THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT ĐỐI VỚI NGƯỜI TỪ ĐỦ 6 TUỔI TRỞ LÊN

I. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật

- Họ và tên: ....Trần Văn Vy.....
- Sinh ngày: ..16/6/1969..... Giới tính: ..Nam.....
- Hộ khẩu thường trú: ...T.D.P 14, Quyết Thắng, TN.....
- Số CMND hoặc căn cước công dân (nếu có) ..019069012160.., cấp ngày ...11/8/2021.....
- Nơi ở hiện nay: ...T.D.P 14, Quyết Thắng, TN.....
- Số điện thoại: ..0962730170.....

II. Thông tin người đại diện hợp pháp (nếu có)

- Họ và tên: .....
- Mối quan hệ với người được xác định khuyết tật: .....
- Số CMND hoặc căn cước công dân: .....
- Hộ khẩu thường trú.....
- Nơi ở hiện nay: .....
- Số điện thoại: .....

III. Xác định dạng khuyết tật

STT	Các dạng khuyết tật	Có	Không
1	**Khuyết tật vận động**		X
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân		X
1.2	Thiếu tay hoặc không cử động được tay		X
1.3	Thiếu chân hoặc không cử động được chân		X
1.4	Yếu, liệt, teo cơ hoặc hạn chế vận động tay, chân, lưng, cổ		X
1.5	Cong, vẹo, chân tay, lưng, cổ; gù cột sống lưng hoặc dị dạng, biến dạng khác trên cơ thể ở đầu, cổ, lưng, tay, chân		X
1.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng vận động		X
2	**Khuyết tật nghe, nói**		X
2.1	Không phát ra âm thanh, lời nói		X
2.2	Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu		X
2.3	Không nghe được		X
2.4	Khiếm khuyết hoặc dị dạng cơ quan phát âm ảnh hưởng đến việc phát âm		X
2.5	Khiếm khuyết hoặc dị dạng vành tai hoặc ống tai ngoài ảnh hưởng đến nghe		X
2.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nghe, nói		X
3	**Khuyết tật nhìn**		X

3.1	Mù một hoặc hai mắt		x
3.2	Thiếu một hoặc hai mắt		x
3.3	Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật		x
3.4	Khó khăn khi phân biệt màu sắc		x
3.5	Rung, giật nhãn thị, đục nhân mắt hoặc sẹo loét giác mạc		x
3.6	Bị dị tật, biến dạng ở vùng mắt		x
3.7	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nhìn		x
4	**Khuyết tật thần kinh, tâm thần**		x
4.1	Thường ngồi một mình, chơi một mình, không bao giờ nói chuyện hoặc quan tâm tới bất kỳ ai		x
4.2	Có những hành vi bất thường như kích động, cáu giận hoặc sợ hãi vô cớ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của bản thân và người khác		x
4.3	Bất ngờ dừng mọi hoạt động, mắt mở trừng trừng không chớp, co giật chân tay, môi, mặt hoặc bất thình lình ngã xuống, co giật, sùi bọt mép, gọi hỏi không biết		x
4.4	Bị mất trí nhớ, bỏ nhà đi lang thang		x
4.5	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm thần kinh, tâm thần, tâm thần phân liệt		x
5	**Khuyết tật trí tuệ**		x
5.1	Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh so với người cùng lứa tuổi		x
5.2	Chậm chạp, ngờ nghệch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn		x
5.3	Khó khăn trong đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác so với người cùng tuổi do chậm phát triển trí tuệ		x
5.4	Có kết luận cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về chậm phát triển trí tuệ		x
6	**Khuyết tật khác**		x
6.1	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp	x	
6.2	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh hô hấp hoặc do bệnh tim mạch hoặc do rối loạn đại, tiểu tiện mặc dù đã được điều trị liên tục trên 3 tháng, làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp	x	
6.3	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm		x

IV. Xác định mức độ khuyết tật

Phần 1. Người khuyết tật được xác định mức độ khuyết tật đặc biệt nặng, khuyết tật nặng khi quan sát có một trong những dấu hiệu sau đây:

STT	Các dấu hiệu	Có	Không
1	**Khuyết tật đặc biệt nặng**		x
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân hoặc liệt toàn thân		x
1.2	Thiếu hai tay		x
1.3	Mù hai mắt hoặc thiếu hai mắt		x
1.4	Liệt hoàn toàn hai tay hoặc liệt nửa người		x

1.5	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên mắc một hoặc nhiều loại bệnh: bệnh bại não, não úng thủy, tâm thần phân liệt		X
2	**Khuyết tật nặng**		X
	Câm và điếc hoàn toàn		X

Phần 2. Trường hợp người khuyết tật không thuộc mức độ khuyết tật đặc biệt nặng và khuyết tật nặng quy định ở **Phần 1** thì đánh giá mức độ khuyết tật dựa trên các tiêu chí phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân như sau:

Các hoạt động / Mức độ thực hiện	Thực hiện được (0 điểm)	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp (1 điểm)	Không thực hiện được (2 điểm)	Không xác định được (đánh dấu x
1. Đi lại	0			
2. Ăn, uống	0			
3. Tiểu tiện, đại tiện	0			
4. Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa...	0			
5. Mặc, cởi quần áo, giầy dép	0			
6. Nghe và hiểu người khác nói gì	0			
7. Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói	0			
8. Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm phù hợp với độ tuổi; hoạt động; lao động, sản xuất tạo thu nhập.			2	
9. Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi		1		
10. Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác			2	

Tổng số điểm: 05 điểm

(Mức độ đặc biệt nặng: Từ 14 điểm trở lên: Mức độ nặng: Từ 7-13 điểm; Mức độ nhẹ: Từ 0-6 điểm)

V. Đề xuất xác định mức độ khuyết tật:

1. Dạng khuyết tật: *(Ghi rõ dạng khuyết tật hoặc không khuyết tật)*

Khác

2. Mức độ khuyết tật: Nhẹ

3. Không đưa ra được kết luận về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật:

.....

Người ghi phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Thị Lý

Quyết Thắng, ngày 26 tháng 11 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Tấn Sơn

Mẫu Biên bản
Họp kết luận dạng khuyết tật và mức đọ khuyết tật

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2026/TT-BLĐTBXH ngày 09 tháng 6 năm 2026)

UBND P. QUYẾT THẮNG
HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH MĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HỌP KẾT LUẬN DẠNG KHUYẾT TẬT VÀ MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

I. Thời gian, địa điểm:

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 20 phút, ngày 06 tháng 11 năm 2026, tại Hội trường UBND phường Quyết Thắng - Tỉnh Thái Nguyên.

II. Thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật:

1	Ông Nguyễn Tấn Sơn	Phó Chủ tịch UBND Phường	Chủ tịch Hội đồng
2	Ông Nguyễn Anh Đức	Trưởng phòng VHXH	PCT Hội đồng
3	Bà Bùi Thị Lý	Chuyên viên phòng VHXH	Ủy viên
4	Bà Vũ Thị Yến	PCT. UBMTTQVN, Bí thư Đoàn thanh niên	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Thanh Vân	PCT. UBMTTQVN, CT Hội Cựu chiến binh	Ủy viên
6	Bà Tẩn Thị Phây	Phó Trạm trưởng Trạm Y tế Phúc Hà P. Quyết Thắng	Ủy viên

III. Nội dung:

1. Xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật cho Ông (bà):

- Họ và tên: ...Trần Văn Vy.....
- Sinh ngày: 16/6/1969... Giới tính: ..Nam.....
- Hộ khẩu thường trú: ..TDP 14 Quyết Thắng TP.....
- Số CMND hoặc căn cước công dân (nếu có) ..019069012160..., cấp ngày 11/8/2021.....
- Nơi ở hiện nay: ..TDP 14 Quyết Thắng TP.....
- Số điện thoại: .....

2. Hội đồng quan sát, phỏng vấn người được xác định mức độ khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp của họ.

3. Công chức cấp xã phụ trách công tác lao động, thương binh và xã hội báo cáo kết quả thu thập thông tin Phiếu xác định mức độ khuyết tật.

4. Ý kiến của các thành viên dự họp *(Ghi chi tiết)*:

4.1. Thành viên Hội đồng xác định mức độ khuyết tật nhất trí với Trưởng Hợp ông Trần Văn Vy là người khuyết tật dạng khuyết tật khác mức độ khuyết tật

.....

5. Kết quả biểu quyết:

Nội dung biểu quyết	Số ý kiến đồng ý
1. Dạng khuyết tật	
Vận động	0
Nghe, nói	0
Nhìn	0
Thần kinh, tâm thần	0
Trí tuệ	0
Khác	4/4
2. Mức độ khuyết tật	
Đặc biệt nặng	0
Nặng	0
Nhẹ	4/4
3. Không khuyết tật	0
4. Không đưa ra được kết luận về dạng tật, mức độ khuyết tật	0

6. Kết luận:

Hội đồng thống nhất kết luận như sau:

- Dạng khuyết tật (ghi rõ): ....Khác.....
.....
- Mức độ khuyết tật (ghi rõ):.....
- Không khuyết tật: .....
- Không đưa ra được kết luận về dạng tật, mức độ khuyết tật: .....
.....

Cuộc họp kết thúc hồi 14....giờ..45... phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 03 bản, 01 bản bổ sung hồ sơ xác định khuyết tật, 01 bản gửi Chủ tịch UBND xã, 01 bản lưu.

THƯ KÝ	**PCT HỘI ĐỒNG,**
(Ký, ghi rõ họ tên)	**CÁC THÀNH VIÊN**
	THAM DỰ
	(Ký, ghi rõ họ tên)
	..... Nguyễn Anh Đức
Bùi Thị Lý	.....
	.....
	..... Nguyễn Thanh Vân
	..... Tẩn Thị Phây
	.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

U.B.N.D PHƯỜNG QUYẾT THẮNG T. THÁI NGUYÊN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Tấn Sơn